

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: **30/2018/HSST**
Ngày: 29/6/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : **Ông Phan Quang Sơn.**

Các hội thẩm nhân dân: **1 - Ông Nguyễn Quốc Tú**

2 - Ông Nguyễn Bá Thảo

Th- ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hằng** - Cán bộ tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn - Tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân Huyện Nghĩa Đàn tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa : **ông Hồ Diên Khoa** - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 và 29 tháng 6 năm 2018. Tại phòng xử án Tòa án nhân dân Huyện Nghĩa Đàn - Tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2018/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1-Trần Văn Kh - Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 27/5/1989; Nơi ĐKKHKT: xóm Hồng Kh - xã Nghĩa Kh - Huyện Nghĩa Đàn - Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá lớp 9/12; Con ông: Trần Văn X - sinh năm 1964; Con bà: Phạm Thị - sinh năm 1965; Vợ: Hoàng Thị Th - sinh năm 1986, con: có 02, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018 đ- ọc tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

2 - Phạm Mạnh L -Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 20/02/1989; Nơi ĐKKHKT: xóm B - xã Nghĩa Kh - Nghĩa Đàn - Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá lớp 9/12; Con ông: Phạm Văn Th - sinh năm 1962; Con bà: Cao Thị V - sinh năm 1962; Vợ, con: ch- a có. Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018 đ- ọc tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

3 -Đinh Quốc T -Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 14/9/1963; Nơi ĐKKHKT: xóm Tân H - xã Nghĩa Kh - Nghĩa Đàn - Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá lớp

10/10; Con ông: Đinh Hữu Q - đã chết; Con bà: Phạm Thị L - đã chết; Vợ: Nguyễn Thị H - sinh năm 1966 và có 03 con lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018 đ- ọc tại ngoại. Có mặt.

4 -**Trịnh Quang Th** - Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 08/02/1959; Nơi ĐKKHKT: xóm Hồng Kh - xã Nghĩa Kh - Nghĩa Đàn - Nghệ An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá lớp 10/10 ; Con ông: Trịnh Văn C - đã chết; Con bà: Hoàng Thị -đã chết; Vợ: Tr- ợng Thị H - sinh năm 1962; con : có 04 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018 đ- ọc tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo Trần Văn Kh, Đinh Quốc T, Phạm Mạnh L, Trịnh Quang Th bị Viện kiểm sát nhân dân Huyện Nghĩa Đàn truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Vào chiều ngày 20 tháng 3 năm 2018, Đinh Quốc T, Phạm Mạnh L đến quán cà phê Bảo Th tại xóm Hồng Kh, xã Nghĩa Kh của Trịnh Quang Th chơi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Đinh Quốc T, Phạm Mạnh L, Trịnh Quang Th thấy có 01 bộ bài tú lơ khơ ở trên bàn nên cả mấy đối t- ợng cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây. Sau đó các đối t- ợng này chọn từ bộ bài 52 quân lấy xuống còn 36 quân từ quân “át” đến quân “9” để sử dụng đánh bạc. Mỗi ván bài các bị cáo quy định đặt cửa 50.000đ, ai có điểm cao nhất thì thắng hai ng- ời còn lại và sẽ là ng- ời chia ván bài tiếp theo. Trịnh Quang Th sau khi chơi đ- ọc một lúc thì có khách vào uống cà phê nên để số tiền đánh bạc tại bàn rồi đi pha cà phê cho khách, với ý định sau khi khách về sẽ chơi tiếp. Đến khoảng 15 giờ 10 phút có Trần Văn Kh, sinh năm 1989 trú cùng xóm với Thiều cũng đến quán uống n- ớc, khi vào quán Kh thấy L và T đang đánh bạc thì cũng xin tham gia đánh thì đ- ọc L và T đồng ý. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi ba đối t- ợng này đang say s- a đánh bạc thì bị lực l- ợng công an huyện Nghĩa Đàn vào bắt quả tang thu giữ tại bàn các đối t- ợng ngồi đánh bạc số tiền 10.800.000đ và 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân và đ- a ba đối t- ợng Kh, L và T về trụ sở Công an làm rõ sự việc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Trịnh Quang Th đến cơ quan Công an huyện Nghĩa Đàn đầu thú. Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai sử dụng số tiền đánh bạc nh- sau: Trịnh Quang Th sử dụng 950.000 đồng; Đinh Quốc T sử dụng 2.650.000 đồng; Phạm Mạnh L sử dụng 3.150.000 đồng; Trần Văn Kh sử dụng 4.050.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.800.000 đồng. Tại thời điểm Trịnh Quang Th

ngiht đánh bạc thì trên bàn đánh bạc có số tiền 6.750.000đ vì vậy l- ợng tiền đã đủ để truy tố Trịnh Quang Th về tội đánh bạc.

Cáo trạng số 30/VKS - HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 của VKSND huyện Nghĩa Đàn đã truy tố các bị cáo Trần Văn Kh, Phạm Mạnh L, Đinh Quốc T, Trịnh Quang Th về tội đánh bạc và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý đối với các bị cáo nh- sau: Xử phạt bị cáo Trần Văn Kh từ 12 đến 15 tháng tù nh- ng cho h- ợng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng, phạt tiền bổ sung bị cáo từ 10 đến 12 triệu đồng; xử phạt bị cáo Phạm Mạnh L từ 09 đến 12 tháng tù nh- ng cho h- ợng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, phạt tiền bổ sung bị cáo từ 10 đến 12 triệu đồng; xử phạt bị cáo Trịnh Quang Th từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập bị cáo từ 10 đến 15% thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ với mức thu nhập 03 đến 04 triệu đồng/tháng; xử phạt tiền là hình phạt chính đối với Đinh Quốc T với mức phạt từ 22 đến 25 triệu đồng.

Tịch thu tiêu hủy công cụ các bị cáo thực hiện tội phạm. Tịch thu sung quỹ Nhà n- ớc số tiền 10.800.000 đồng thu của các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHÂN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã đ- ọc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy nh- sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của ng- ời làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đ- ọc thẩm tra lại tại phiên toà. Từ đó xác định đ- ọc vào khoảng 15 giờ ngày 20/3/2018 Đinh Quốc T, Phạm Mạnh L, Trịnh Quang Th rủ nhau đánh bạc ngay tại quán cà phê Bảo Th thuộc xóm Hồng Kh, xã Nghĩa Kh do Trịnh Quang Th là chủ quán, sau khi đánh đ- ọc một lúc

thì do có khách đến uống cà phê nên Th đã đứng dậy đi pha cà phê cho khách, một lúc sau có Trần Văn Kh trú xóm Hồng Kh, xã Nghĩa Kh đến uống n-ớc và cùng tham gia đánh bạc với L và T. Quá trình đánh bạc các đối t-ợng sử dụng số tiền đánh bạc nh- sau: Trịnh Quang Th sử dụng 950.000 đồng; Phạm Mạnh L sử dụng 3.150.000 đồng; Đinh Quốc T sử dụng 2.650.000 đồng; Trần Văn Kh sử dụng 4.050.000 đồng. Tại thời điểm Trịnh Quang Th nghỉ đánh bạc để đi pha n-ớc cho khách thì số tiền trên bàn đánh bạc là 6.750.000đ (Th 950.000đ, T 2.650.000đ, L 3.150.000đ). Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 10.800.000đ (m-ời triệu tám trăm nghìn đồng). Nh- vậy hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Trịnh Quang Th, Đinh Quốc T, Phạm Mạnh L, Trần Văn Kh phạm tội đánh bạc theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự nh- cáo trạng quy kết là đúng ng-ời, đúng tội.

Xét vị trí vai trò của từng bị cáo trong vụ án thì thấy rằng: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội giản đơn không có ng-ời rủ rê, chuẩn bị công cụ phạm tội. Bị cáo Trần Văn Kh tham gia đánh bạc với số tiền nhiều nhất do vậy bị cáo này phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Sau đến các bị cáo Phạm Mạnh L, Trịnh Quang Th đánh bạc với số tiền ít nhất nh- ng với vai trò chủ nhà và cuối cùng là bị cáo Đinh Quốc T.

Xét tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo đều thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc tr-ờng hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Th đã đến công an đầu thú, bị cáo có bố, mẹ có công với n-ớc đ-ợc tặng th-ởng huy ch-ơng, bị cáo T có bằng khen của Bộ tr-ởng Bộ Quốc phòng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đ-ợc quy định tại điểm s, i, v khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt ch- a có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy ch- a cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà cho các bị cáo Trần Văn Kh, Phạm Mạnh L phạt tù nh- ng cho h-ởng án treo, giao về cho địa ph-ơng quản lý, giáo dục. Bị cáo Th có vai trò chủ nhà cho các bị cáo khác đánh bạc tại quán của mình vì vậy cần phạt cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập 10% với mức thu nhập bình quân 03 triệu đồng/tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ, bị cáo Đinh Quốc T có vai trò sau cùng do vậy chỉ cần phạt tiền cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Trần Văn Kh, Phạm Mạnh L có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng : Đối với bộ bài tú lơ khơ 36 quân từ quân “At đến quân 9” là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc thấy không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 10.800.000 đồng (mười triệu tám trăm nghìn đồng) là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Kh, Phạm Mạnh L, Đinh Quốc T, Trịnh Quang Th phạm tội “đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 1, 2 điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Văn Kh 07 (bảy) tháng tù nh-ng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51; khoản 1, 2 điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Phạm Mạnh L 06 (sáu) tháng tù nh-ng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Miễn phạt bổ sung đối với bị cáo. Giao các bị cáo Trần Văn Kh, Phạm Mạnh L về cho UBND xã Nghĩa Kh - Nghĩa Đàn giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp ng-ời đ-ọc hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 36 - Bộ luật hình sự : xử phạt bị cáo Trịnh Quang Th 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ nh-ng đ-ọc trừ 03 ngày tạm giữ trước đó, bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập bị cáo 10% với mức thu nhập 03 triệu đồng/tháng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ đ-ọc tính từ ngày cơ quan đ-ọc giao quản lý giáo dục nhận đ-ọc quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Trịnh Quang Th về cho UBND xã Nghĩa Kh - huyện Nghĩa Đàn giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo

không giam giữ. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, s, v khoản 1 điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Đinh Quốc T, xử phạt bị cáo Đinh Quốc T 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất trên số tiền chậm trả theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân từ “quân át đến quân 9”. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 10.800.000 đồng (mười triệu tám trăm nghìn đồng) thu của các bị cáo. Đặc điểm các vật chứng có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an và Chi cục Thi hành án dân sự Nghĩa Đàn ngày 12 tháng 6 năm 2018.

- Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS, Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Trần Văn Kh, Phạm Mạnh L, Đinh Quốc T, Trịnh Quang Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Người xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

VKSND huyện Nghĩa Đàn;

VKSND tỉnh Nghệ An;

TAND tỉnh Nghệ An;

Công an huyện Nghĩa Đàn;

Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;

UBND xã (nơi có bị cáo cư trú);

Lưu, HS.

Phan Quang Sơn